

財政部
稅局

越南社會主義共和國
獨立自由幸福

編號：3546/CT-CS

普通初加工木材適用增值稅政策

河內 2026 年 05 月 29 日

致

- 各省市稅局
- 越南木材與林產品協會

稅務局收到一些省、市稅務機關以及越南木材與林產品協會關於普通初加工木材適用增值稅（GTGT）政策的疑問。針對該內容，稅務總局意見如下：

依據第 48/2024/QH15 號《增值稅法》（經第 149/2025/QH15 號法律修改、補充）第 5 條第 1 款、第 9 條第 2 款 d 點、第 9 條第 3 款的規定。

依據第 181/2025/NĐ-CP 號議定（經第 359/2025/NĐ-CP 號議定修改、補充）第 4 條第 1 款、第 19 條第 3 款的規定。

依據農業與環境部 2025 年 12 月 31 日第 84/2025/BNNMT 號通知第 20 條第 1 款 c 點關於在第 26/2025/TT-BNNMT 號通知第 3 條第 14 款後補充第 15 款的指導。

財政部已於 2026 年 4 月 13 日向各省、市稅務局及越南木材與林產品協會發了第 4582/BTC-CST 號公文。

根據上述規定和指導，自 2026 年 1 月 1 日起，若採用扣除法繳納增值稅的企業、合作社、合作社聯合社，在商業交易環節，向其他企業、合作社、合作社聯合社銷售僅處於普通初加工階段的人工林木材產品（包括企業、合作社、合作社聯合社購入後繼續進行各工序加工，但銷售的產品仍被認定為僅處於普通初加工階段的人工林木材產品的情形），則根據第 48/2024/QH15 號《增值稅法》（經第 149/2025/QH15 號法律修改、補充）第 5 條第 1 款的規定，無需進行增值稅的申報和計算繳納。普通初加工木材的認定，按照政府第 181/2025/NĐ-CP 號議定第 4 條第 1 款以及農業與環境部第 84/2025/TT-BNNMT 號通知的規定執行。

稅務局特此通知，請各省、市稅務機關及越南木材與林產品協會知悉並執行./.

收件處

- 如上
- 副局長鄧玉明（報告）
- 稅務政策局、財政部法務科
- 法務-稅務政策科
- 稅局網站
- 存檔

秉承局長指令

國際稅收與政策科長

阮氏青恆

~ 恒利翻譯 謹供參考 ~



190 Lê Niệm, Phường Phú Thạnh, Tân Phú, Thành Phố Hồ Chí Minh
G3.21.06 Greenbay, Số 7 Đại Lộ Thăng Long, Phường Đại Mỗ, Hà Nội
熱 線: +84 933 341 688 微 信: everwinservice LINE: everwin888

BỘ TÀI CHÍNH
CỤC THUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3546/CT-CS

V/v chính sách thuế giá trị gia tăng đối với gỗ sơ chế thông thường

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2026

Kính gửi: - Các Thuế tỉnh, thành phố;
- Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam.

Cục Thuế nhận được vướng mắc của một số Thuế tỉnh, thành phố và Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam liên quan đến việc áp dụng chính sách thuế giá trị gia tăng (GTGT) đối với gỗ sơ chế thông thường. Về nội dung này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 5, điểm d khoản 2 Điều 9, khoản 3 Điều 9 Luật Thuế GTGT số 48/2024/QH15 (đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 149/2025/QH15).

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 4, khoản 3 Điều 19 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 359/2025/NĐ-CP).

Căn cứ hướng dẫn tại điểm c khoản 1 Điều 20 Thông tư số 84/2025/BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường bổ sung khoản 15 vào sau khoản 14 Điều 3 Thông tư số 26/2025/TT-BNNMT.

Ngày 13/4/2026, Bộ Tài chính đã có công văn số 4582/BTC-CST gửi các Thuế tỉnh, thành phố; Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam.

Căn cứ các quy định, hướng dẫn nêu trên, từ ngày 01/01/2026, trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ mua vào sau đó bán sản phẩm gỗ rừng trồng mới chỉ qua sơ chế thông thường cho doanh nghiệp, hợp tác xã khác, liên hiệp hợp tác xã khác ở khâu kinh doanh thương mại (bao gồm cả trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã mua về tiếp tục xử lý qua các công đoạn nhưng sản phẩm bán ra vẫn được xác định là sản phẩm gỗ rừng trồng mới chỉ qua sơ chế thông thường) thì không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Luật Thuế GTGT số 48/2024/QH15 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 149/2025/QH15). Việc xác định gỗ sơ chế thông thường thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP và Thông tư số 84/2025/TT-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Cục Thuế thông báo để các Thuế tỉnh, thành phố và Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam được biết./.

TL. CỤC TRƯỞNG
TRƯỞNG BAN CHÍNH SÁCH, THUẾ QUỐC TẾ

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó CT Đặng Ngọc Minh (để b/c);
- Cục CST, Vụ PC - BTC;
- Ban PC - CT;
- Website CT;
- Lưu: VT, CS.

Nguyễn Thị Thanh Hằng